

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 29-08-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đô;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hoàng Minh;

2. Ông Trần Quang Vinh;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Công Hậu là Thư ký Tòa án nhân dân vực 11 - Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 08 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 08 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 08 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Minh Q**, sinh ngày 16/05/1999; Tên gọi khác: Đ; Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: ấp B, xã A, huyện T (nay là xã A), tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo hòa hảo; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 (đã chết); Con bà: Võ Thị Bích T, sinh năm: 1970; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 11) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:**

1. Nguyễn Nhựt T1, sinh năm 2008 (đã chết).

Người đại diện: 1. Nguyễn Thị T2, sinh năm 1984.

2. Nguyễn Thắng N, sinh năm 1981.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị T2 là Nguyễn Thắng N (theo văn bản ủy quyền ngày 05/12/2024).

Cùng địa chỉ: ấp N, xã A, huyện T (nay là xã A), tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Nhựt T3, sinh ngày 11/02/2008. Địa chỉ: Ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp

Người đại diện theo pháp luật là Nguyễn Văn T4, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Võ Thị Bích T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp Ba, xã An Long, tỉnh Đồng Tháp

2. Nguyễn Thị Thúy T5, sinh năm 2005. Địa chỉ: Ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thị Thúy T5 là ông Nguyễn Thắng N (theo văn bản ủy ngày 05/12/2024).

- Người làm chứng:

1. Lê Văn H1, sinh năm 1956. Địa chỉ: Ấp Nhứt, xã An Long, tỉnh Đồng Tháp

2. Nguyễn Thanh N1, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông N, T3, ông T4 và bà T có mặt; người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Q không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/11/2024, Q điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 66N1-373.87, hướng đi từ thành phố H đến huyện T. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã A, huyện T (nay là ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp) do không làm chủ tay lái lấn sang phần đường bên trái hướng đi và chạm với xe mô tô biển số 66BA-060.40 do Nguyễn Nhựt T1, sinh ngày 09/12/2008, ngụ ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp điều khiển chở người ngồi phía sau Nguyễn Nhựt T3, sinh ngày 11/02/2008, ngụ ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp chạy hướng ngược lại.

Hậu quả: T1 tử vong tại chỗ do chấn thương vùng đầu; T3 bị thương do vỡ bàng quang, đứt bán phần dây chằng chéo sau, đứt dây chằng ngoài khớp, rách sừng sau sụn chêm trong, phù dập tủy xương chày trong.

Bản kết luận giám định tử thi số: 1698/KLGĐTT-KTHS ngày 07/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: nguyên nhân tử vong của Nguyễn Nhựt T1 do bị chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết não.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 615/KLTTCT-TTPYĐT ngày 20/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương của Nguyễn Nhựt T3 là 72%.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn số: 423/BVCR-KHTH ngày 12/12/2025 của Bệnh viện C tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nồng độ cồn của Nguyễn Minh Q là 52mg/dl.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 66+950 nằm trên Quốc lộ C, thuộc ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp, đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ tim đường, chiều rộng mặt đường 7 mét, lấy lề đường bên phải hướng T đi Hồ N làm lề chuẩn. Vùng va chạm nằm bên phần đường bên phải hướng T đi Hồ N, từ tâm vùng va chạm đo vào lề chuẩn là 2,5m.

*** Vật chứng thu giữ và xử lý gồm:**

+ 01 xe mô tô biển số 66N1-373.87, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 044207 do bà Võ Thị Bích T, sinh năm 1970, ngụ ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp là chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô biển số 66BA-060.40, nhãn hiệu SYM, loại xe Elegant, dung tích 49,5cm³; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 058637 do bà Nguyễn Thị Thúy T5, sinh năm 2005, ngụ ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp là chủ sở hữu.

Việc trả xe mô tô nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho các chủ sở hữu.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

1. Ông Nguyễn Thắng N là người đại diện hợp pháp cho bị hại T1 yêu cầu Q bồi thường các khoản chi phí sau:

- + Tiền mai táng phí: 30.000.000 đồng;
- + Tiền chi phí điều trị: 20.000.000 đồng;
- + Tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm: 234.000.000 đồng;
- Tổng cộng: 284.000.000 đồng.

- Nguyễn Minh Q thống nhất bồi thường các khoản sau:

- + Tiền mai táng phí: 30.000.000 đồng;
- + Tiền chi phí điều trị: 20.000.000 đồng;
- + Tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm, Q chỉ thống nhất bồi thường 50.000.000 đồng.

Đối chiếu theo quy định pháp luật và các thiệt hại xảy ra, các khoản tiền yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Thắng N có căn cứ như sau:

+ Tiền mai táng phí: 30.000.000 đồng; tiền chi phí điều trị: 20.000.000 đồng do các bên thống nhất.

+ Tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm: 100 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (100 tháng x 2.340.000đồng/tháng = 234.000.000 đồng).

Tổng cộng Q phải bồi thường cho đại diện bị hại T1 số tiền: 284.000.000 đồng.

2. Nguyễn Nhựt T3 yêu cầu Q bồi thường các khoản chi phí như sau:

- + Tiền chi phí điều trị: 30.000.000 đồng;
- + Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 117.000.000 đồng.

Tổng cộng: 147.000.000 đồng.

- Nguyễn Minh Q thống nhất bồi thường các khoản sau:

+ Tiền chi phí điều trị: 30.000.000 đồng do các bên thống nhất.

+ Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, Q chỉ thống nhất bồi thường 20.000.000 đồng.

Như vậy, đối với các khoản tiền yêu cầu bồi thường của Nguyễn Nhựt T3 có căn cứ chấp nhận là:

+ Tiền chi phí điều trị: 30.000.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 50 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (50 tháng x 2.340.000 đồng/tháng = 117.000.000 đồng).

Tổng cộng Q phải bồi thường cho T3 số tiền: 147.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm tử thi; cùng các giám định thương tích và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSKV11 ngày 06/08/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q với mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Q tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại Nguyễn Nhựt T1 số tiền 284.000.000 đồng; bồi thường cho Nguyễn Nhựt T3 số tiền 147.000.000 đồng và bồi thường chi phí sửa chữa xe cho Nguyễn Thị Thúy T5 số tiền 11.065.000 đồng. Đây là sự tự nguyện và phù hợp. Do bị cáo đã khắc phục được cho đại diện bị hại T1 số tiền 20.000.000 đồng đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Đồng Tháp, khắc phục cho bị hại T3 số tiền 10.000.000 đồng. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 484, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận như sau:

Bị cáo Q có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Nhựt T1 số tiền 264.000.000 đồng.

Bị cáo Q có nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại Nguyễn Nhựt T3 số tiền 137.000.000 đồng.

Bị cáo Q có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Thị Thúy T5 số tiền 11.065.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Đối với bà Võ Thị Bích T (là mẹ bị cáo Q), trong ngày xảy ra vụ việc, không có mặt tại nhà và không biết Nguyễn Minh Q tự ý lấy xe gây tai nạn làm chết người nên không cấu thành tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và lao động kiếm thu nhập khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Minh Q đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 08/CT-VKSKV11 ngày 06/08/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo.

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/11/2024, bị cáo Q, không có giấy phép lái xe và đã sử dụng rượu bia, điều khiển xe mô tô biển số 66N1-373.87 trên Quốc lộ C, hướng từ Hồ N đi T. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã A, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Q thiếu quan sát đã chạy lấn sang phần đường bên trái khoảng 1m, gây va chạm với xe mô tô biển số 66BA-060.40 do Nguyễn Nhựt T1 điều khiển, chở phía sau Nguyễn Nhựt T3 đi hướng ngược lại. Hậu quả, Nguyễn Nhựt T1 tử vong và Nguyễn Nhựt T3 bị thương tích với tỷ lệ 72%.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Q đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ 2008 nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định.

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm....”

[4] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Q, khi thực hiện tội phạm là người đã thành niên, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân chưa được cấp giấy phép lái xe và đã điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Cụ thể, bị cáo Q đã điều khiển xe thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn giao thông, đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại T3 số tiền 10.000.000 đồng; nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Đồng Tháp khắc phục cho bị hại T1; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, giữa bị cáo Q với các bị hại thống nhất thỏa thuận bồi thường như sau:

Bị cáo Q tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại Nguyễn Nhựt T1 số tiền mai táng, chi phí điều trị và tổn thất tinh thần là 284.000.000 đồng. Bị cáo Q đã nộp khắc phục được số tiền 20.000.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Đồng Tháp theo biên lai thu số 0000516, ngày 27/08/2025. Do đó, bị cáo Q tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại T1 số tiền 264.000.000 đồng.

Bị cáo Q tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Nhựt T3 chi phí điều trị và tổn thất tinh thần số tiền 147.000.000 đồng. Bị cáo Q đã khắc phục cho bị hại T3 được số tiền 10.000.000 đồng nên phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 137.000.000 đồng.

Bị cáo Q tự nguyện bồi thường chi phí sửa chữa xe cho Nguyễn Thị Thúy T5 số tiền 11.065.000 đồng.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 484, Điều 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự xét thấy đây là sự tự nguyện và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 20.482.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng số 08/CT-VKSKSV11 ngày 06/08/2025 và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và xử lý trách nhiệm dân sự là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

Đối với bà Võ Thị Bích T, cáo trạng và luận tội không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ pháp luật và hình phạt:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ 2008.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Minh Q với ông Nguyễn Thắng N, bà Nguyễn Thị T2, Nguyễn Nhựt T3 và Nguyễn Thị Thúy T5 như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh Q bồi thường cho ông Nguyễn Thắng N và bà Nguyễn Thị T2 số tiền 284.000.000 (hai trăm tám mươi bốn triệu) đồng nhưng trừ số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Đồng Tháp theo biên lai số 0000516, ngày 27/08/2025. Bị cáo Nguyễn Minh Q có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 264.000.000 (Hai trăm sáu mươi bốn triệu) đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh Q có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Nhựt T3 số tiền 137.000.000 (một trăm, ba mươi bảy triệu) đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh Q có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Thị Thúy T5 chi phí sửa chữa xe là 11.065.000 (Mười một triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu của người có quyền cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Minh Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 20.482.600 (Hai mươi triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSNDKV11 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Đô